

RX VHF: 192-216 MHz

BTR30N B10

TX UHF: 525-610 MHz

RX VHF: 174-198 MHz

BTR30N B13

TX UHF: 525-610 MHz

RX VHF: 192-216 MHz

BTR30N C10

TX UHF: 525-610 MHz

RX VHF: 174-198 MHz

BTR30N C13

TX UHF: 525-610 MHz

RX VHF: 192-216 MHz

BTR30N F10

TX UHF: 470-550 MHz

RX VHF: 174-198 MHz

BTR30N F13

TX UHF: 470-550 MHz

RX VHF: 192-216 MHz

BTR30N H10

TX UHF: 470-550 MHz

RX VHF: 174-198 MHz

BTR30N H13

TX UHF: 470-550 MHz

RX VHF: 192-216 MHz

TR30N A10

TX VHF: 174-198 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N A13

TX VHF: 192-216 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N B10

TX VHF: 174-198 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N B13

TX VHF: 192-216 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N C10

TX VHF: 174-198 MHz

RX UHF: 554-635.9 MHz

TR30N C13

TX VHF: 192-216 MHz

RX UHF: 554-635.9 MHz

TR30N F10

TX VHF: 174-198 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N F13

TX VHF: 192-216 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N H10

TX VHF: 174-198 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

TR30N H13

TX VHF: 192-216 MHz

RX UHF: 485-553.9 MHz

BTR-30N CHANNEL GROUPS (BTR-30N, TR-						
BAND	BASE TRANSMIT ANTENNA		BELTPACK RECEIVE ANTENNA	FREQUENCY RANGE	TV CHANNELS	BASE RECEIVE ANTENNA
F10	FA-RW-RS	TAN	BPA-2 BLACK	482 - 500	16,17,18	
F13	FA-RW-RS	TAN	BPA-2 BLACK	482 - 500	16,17,18	
H10	FA-RW-RS	TAN	BPA-2 BLACK	500 - 518	19,20,21	
H13	FA-RW-RS	TAN	BPA-2 BLACK	500 - 518	19,20,21	
A10	FA-RW-RS	PINK	BPA-2 BLACK	518 - 536	22,23,24	
A13	FA-RW-RS	PINK	BPA-2 BLACK	518 - 536	22,23,24	
B10	FA-YW-RS	BLUE	BPA-2 BLACK	536 - 554	25,26,27	
B13	FA-YW-RS	BLUE	BPA-2 BLACK	536 - 554	25,26,27	